

Số: 66/KH-GDTXHN

Ninh Thuận, ngày 10 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
Kiểm tra cuối học kỳ II năm học 2022 - 2023

Căn cứ vào Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022–2023;

Căn cứ Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022 – 2023;

Căn cứ Hướng dẫn số 2224/SGDĐT-NVDH ngày 14/8/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện GDTX cấp THPT năm học 2022- 2023;

Thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2022 – 2023, Trung tâm GDTX – HN Tỉnh xây dựng Kế hoạch kiểm tra cuối học kỳ II năm học 2022 - 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2022 - 2023; đánh giá năng lực học tập của học viên đến cuối học kỳ II qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm, điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học viên để nâng cao chất lượng dạy học trong thời gian tiếp theo;

Chuẩn bị tốt về kiến thức và kỹ năng để học viên tiếp tục học tập các năm học tiếp theo, đồng thời chuẩn bị kiến thức cho học viên khối 12 tham gia Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

2. Yêu cầu

Tổ chức kiểm tra an toàn, nghiêm túc, khách quan, công bằng, chính xác.

II. NỘI DUNG

1. Thời gian tổ chức kiểm tra

- Khối 12 tuần 29 (03/04/2023- 07/04/2023);
- Khối 11 tuần 32 (24/04/2023- 28/04/2023);
- Khối 10 tuần 34 (08/05/2023- 15/05/2023).

2. Hình thức tổ chức kiểm tra và phương án bố trí phòng kiểm tra

a) Hình thức tổ chức kiểm tra:

- Tổ chức kiểm tra theo đề chung và lịch kiểm tra chung trong toàn trung tâm với các môn: Toán, Ngữ văn, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch Sử, Địa lí, Tin học, GD. Kinh tế & Pháp luật.

- Hoạt động Trải nghiệm, hướng nghiệp giáo viên bộ môn chủ động tự bố trí kiểm tra theo thời khoá biểu, hoàn thành chậm nhất ngày **19/05/2023 (kiểm tra cuối học kỳ II: 10)**

b) Phương án bố trí phòng kiểm tra:

- Số báo danh: Danh sách học viên từng khối lớp được sắp xếp theo thứ tự A, B, C; đánh số báo danh theo danh sách học viên toàn trung tâm, mỗi học viên có một số báo danh duy nhất;

- Chia phòng kiểm tra: Mỗi phòng kiểm tra không quá 28 học viên; Danh sách học viên trong phòng kiểm tra được sắp xếp theo A, B, C....

- Bố trí phòng kiểm tra:

+ Tổng số phòng kiểm tra: 20 phòng, 01 phòng dự bị.

+ Khối 12: 13 phòng; Khối 11: 15 phòng; Khối 10: 21 phòng.

- Sơ đồ phòng kiểm tra:

+ Buổi chiều: Khối 12 kiểm tra từ phòng 01 đến phòng 13; Khối 11 kiểm tra từ phòng 1 đến phòng 15.

+ Buổi sáng: Khối 10 kiểm tra từ phòng 01 đến phòng 21 (Toán, Văn, Sử, Tin: 21 phòng; Địa, GD.KT&PL: 18 phòng; Hóa: 14 phòng; Lý: 10 phòng; Sinh: 3 phòng).

3. Thời gian làm bài và lịch kiểm tra

a) Thời gian làm bài:

- Môn Toán, Ngữ Văn, HĐ.TNHN: 90 phút.

- Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tin học, GD.KT&PL: 45 phút.

b) Lịch kiểm tra: *Kèm theo phụ lục lịch kiểm tra chi tiết.*

4. Nội dung, cấu trúc đề kiểm tra

a) Yêu cầu chung:

- Kiểm tra những kiến thức cơ bản và năng lực của học sinh trong phạm vi môn học đáp ứng yêu cầu mục tiêu của giáo dục;

- Nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, câu hỏi rõ ràng; bám sát tiến độ bài dạy ở kỳ kiểm tra và sát với chuẩn kiến thức kỹ năng (yêu cầu cần đạt) của chương trình;

- Cấu trúc đề kiểm tra phân loại được trình độ học sinh, phù hợp với thời gian quy định đối với từng môn học.

b) Về nội dung:

- **Giới hạn chương trình kiểm tra:** học hết tuần thứ 31 đối với khối 11,12; học hết tuần 32 đối với khối 10 theo kế hoạch dạy học chương trình GDTX cấp THPT hiện hành.

- **Ôn tập cuối kỳ: khối 12 tuần 28; khối 11 tuần 30, 31; khối 10 tuần 32, 33** sẽ thực hiện đảo tiết ôn tập kiểm tra cuối học kỳ II (nếu có). Đối với các môn học có số tiết ôn tập nhiều hơn số tiết dạy/tuần, giáo viên chủ động bố trí ôn tập sớm hơn, nhằm bảo đảm học viên được ôn tập chu đáo trước khi học viên kiểm tra cuối học kỳ II.

c) Cấu trúc đề kiểm tra:

- Đối với khối 12: 07 môn thi TN THPT (*Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa*): Kiểm tra theo cấu trúc **đề thi tốt nghiệp năm 2022 và đề tham khảo năm 2023** của Bộ GDĐT.

- Đối với khối 10, 11: trong đề kiểm tra định kỳ hình thức trắc nghiệm 4 lựa chọn 6 điểm; tự luận 4 điểm, môn Tin trắc nghiệm 4 lựa chọn 7 điểm; tự luận 3 điểm.

- Quy định số câu hỏi trong đề kiểm tra của khối 10, 11: thời gian làm bài 45 phút.

- Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, GD.KT&PL: 20 câu trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn mỗi câu 0,3 điểm, 4 điểm tự luận (số câu hỏi theo ma trận của tổ chuyên môn);

- Tin học: 28 câu trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn mỗi câu 0,25 điểm, 3 điểm tự luận (số câu hỏi theo ma trận của tổ chuyên môn).

Tùy theo thời gian kiểm tra mà các tổ (nhóm) chuyên môn cho số câu hỏi tương ứng với quy định trên.

- **Đối với môn Ngữ văn:** thực hiện theo công văn số 2579/SGDDĐT-NVDH, ngày 19/10/2022 về việc hướng dẫn một số nội dung về dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn cấp trung học, từ năm học 2022-2023.

- Các môn còn lại: Thực hiện theo đề xuất của tổ, nhóm chuyên môn trong kế hoạch kiểm tra.

** Lưu ý: số lượng, hình thức câu hỏi (trắc nghiệm/ tự luận) phù hợp với yêu cầu bộ môn, năng lực học viên và thời lượng kiểm tra ở từng môn, từng khối lớp được tổ/nhóm chuyên môn thể hiện rõ ở khung ma trận đề kiểm tra.*

5. Quy trình ra đề, thời gian nộp đề/câu hỏi

a) Quy trình ra đề:

- Xây dựng ma trận kiến thức: ma trận kiến thức của một bài kiểm tra là toàn bộ nội dung cần kiểm tra theo kế hoạch dạy của tổ bộ môn đó (gọi là đề cương ôn tập chi tiết của phần kiến thức cần kiểm tra). Từ ma trận kiến thức mới tạo ra một hay nhiều ma trận đề kiểm tra.

- Ma trận đề kiểm tra: ma trận đề là dạng đề cần ra cho học sinh kiểm tra. Trên cơ sở ma trận kiến thức GV có thể xây dựng một hay nhiều ma trận đề kiểm tra. Tùy theo thời gian hay nội dung của bài học mà GV xây dựng ma trận đề kiểm tra cho phần nội dung kiến thức đó (số câu hỏi, số điểm cho từ phần nội dung) sau đó GV mới xây dựng mức độ câu hỏi nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao theo năng lực và phẩm chất học viên. Từ đó GV cho đề kiểm tra dưới dạng mô tả.

- Đề kiểm tra dưới dạng mô tả: từ ma trận đề GV có thể xây dựng được nhiều đề mô tả, từ đề mô tả GV xây dựng được nhiều đề kiểm tra.

- Đề kiểm tra: là một hay nhiều đề trong một đề kiểm tra dưới dạng mô tả. Như vậy đề kiểm tra có thể cho từ nhiều nguồn đề mô tả trong một ma trận đề hay nhiều ma trận đề từ một ma trận kiến thức.

- Mỗi tổ chuyên môn phân công ít nhất 1 giáo viên ra đề trên cùng một dạng đề mô tả:

+ **Khối 12: 04 đề/ khối dạy.**

+ **Khối 11, 10: 02 đề/ khối dạy.**

Tổ trưởng chuyên môn hoặc Tổ phó (nhóm trưởng) được Tổ trưởng chuyên môn ủy quyền duyệt đề và nộp cho trung tâm theo đúng thời gian quy định. *Tùy theo từng tổ nhóm chuyên môn mà Tổ trưởng có thể tạo ra nhiều đề kiểm tra hơn so với quy định chung của trung tâm.*

b) Về việc nộp đề kiểm tra (ma trận, đề/ câu hỏi, đáp án hướng dẫn chấm):

- Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn niêm phong bì đề kiểm tra (dùng bì thư của trung tâm) bảo mật và nộp cho PGD Trần Đình Hải, file nộp theo địa chỉ email: dinhhaitran2015@gmail.com chậm nhất **01 tuần** trước thời điểm kiểm tra của môn học theo lịch kiểm tra.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nộp đề sau khi giáo viên bộ môn hoàn thành kiểm tra.

*** Chú ý:**

- Ma trận và đề kiểm tra niêm phong trong phong bì riêng; đáp án niêm phong trong phong bì riêng.

- Giáo viên bộ môn ra đề hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính bảo mật của đề kiểm tra cuối kỳ II.

6. Các mốc thời gian, phân công nhiệm vụ và nội dung công việc

a) Giáo viên chủ nhiệm: Báo cáo danh sách học sinh bỏ học (nếu có) cho phòng QL - ĐT, gạch tên trong danh sách học sinh lớp chủ nhiệm trên phần mềm quản lý giáo dục.

b) Tổ chuyên môn, Giáo viên bộ môn:

- Hoàn thành 02 cột điểm kiểm tra thường xuyên, điểm kiểm tra giữa kỳ trên hệ thống quản lý giáo dục chậm nhất vào **tuần 28 đối với khối 12, tuần 31 đối với khối 11, tuần 33 đối với khối 10.**

- Thống nhất kế hoạch kiểm tra, khung ma trận đề kiểm tra, câu hỏi, đáp án, hướng dẫn chấm trước khi kiểm tra 2 tuần.

- Thông báo khung ma trận nhận thức kiểm tra cuối học kỳ II và tổ chức ôn tập cho học sinh theo kế hoạch dạy học.

- Hạn cuối các tổ chuyên môn nộp đề kiểm tra (*chuyển mail và bản in đề kiểm tra, đáp án, ma trận có chữ ký của tổ trưởng, nhóm trưởng được bảo mật trong phong thư để gửi cho PGD Trần Đình Hải*):

+ Khối 12 trước ngày **27/03/2023**.

+ Khối 11 trước ngày **17/04/2023**.

+ Khối 10 trước ngày **26/04/2023**.

- Từ ngày **30/03/2023 đến ngày 01/04/2023**: trung tâm tổ chức in, sao nhân bản đề kiểm tra khối 12.

- Từ ngày **17/04/2023 đến ngày 21/04/2023**: trung tâm tổ chức in, sao nhân bản đề kiểm tra khối 11.

- Từ ngày **04/05/2023 đến ngày 07/05/2023**: trung tâm tổ chức in, sao nhân bản đề kiểm tra khối 10.

- Ngày **04/04/2023 đến ngày 10/04/2023**: tổ chức kiểm tra và chấm bài kiểm tra cuối học kỳ II khối 12 theo lịch kiểm tra đã quy định (giáo viên chấm bài kiểm tra môn văn theo phân công của phòng Quản lý – Đào tạo, các môn còn lại trung tâm tổ chức chấm thi bằng máy).

- Ngày **26/04/2023 đến ngày 05/05/2023**: tổ chức kiểm tra và chấm bài kiểm tra cuối học kỳ II khối 11 theo lịch kiểm tra đã quy định.

- Ngày **11/05/2023 đến ngày 17/05/2023**: tổ chức kiểm tra và chấm bài kiểm tra cuối học kỳ II khối 10 theo lịch kiểm tra đã quy định.

- Xếp loại hạnh kiểm tại lớp khối 12: Từ ngày 10/04/2023 (GVCN chủ động chọn thời gian thích hợp để xếp loại Hạnh kiểm cho học viên của lớp).

- Ngày 14/04/2023 hạn cuối vào điểm phần mềm vnedu, quản lý giáo dục khối 12.

- 14 giờ này 14/04/2023 thông qua xếp loại hạnh kiểm – học lực khối 12 tại phòng hội đồng, Giáo viên chủ nhiệm vào hạnh kiểm trên phần mềm quản lý giáo dục chậm nhất 18 giờ ngày 14/04/2023.

- Từ ngày 14/04/2023 đến ngày 22/04/2023 vào điểm sổ học bạ khối 12.

* Khối 11 các mốc thời gian hạn cuối sau 03 tuần so với khối 12.

* Khối 10 các mốc thời gian hạn cuối sau 05 tuần so với khối 12.

c) Phòng Quản lý – Đào tạo:

- Lập danh sách giáo viên coi kiểm tra, tổ chức phân công giáo viên coi kiểm tra.

- Chuẩn bị các loại hồ sơ, biểu mẫu và phối hợp với phòng Hành chính – Tài vụ chuẩn bị cơ sở vật chất, chế độ cho CB, GV, NV, các khoản chi khác cho kỳ thi.

- Nhân viên y tế học đường trực theo giờ kiểm tra của học viên, chuẩn bị đủ cơ số thuốc, dụng cụ y tế đảm bảo sức khỏe cho giáo viên, học viên.

7. Nhiệm vụ các nhóm của kỳ thi

Thành lập các nhóm của đợt kiểm tra cuối kỳ II, bao gồm:

a) Nhóm in sao đề kiểm tra:

- Thành phần: Trưởng nhóm: PGĐ Trần Đình Hải; thành viên: Đồng Chế Quốc, Phùng Văn Long, Phan Huy Quang.

- Nhiệm vụ: In sao, kiểm tra đủ số trang, số đề kiểm tra theo từng mã đề ở từng môn thi/ phòng thi; niêm phong bảo mật đề kiểm tra theo lịch kiểm tra.

b) Nhóm coi kiểm tra:

- Thành phần: Trưởng nhóm: PGĐ phụ trách Nguyễn Văn Đông; thành viên: PGĐ Trần Đình Hải, Phó P. QL-ĐT Đồng Chế Quốc, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên.

- Nhiệm vụ: Thiết lập hồ sơ quản lý coi kiểm tra; tổ chức coi kiểm tra đúng lịch, đảm bảo nghiêm túc, đúng quy chế.

c) Nhóm chấm bài kiểm tra:

- Thành phần: Trưởng nhóm: PGĐ Trần Đình Hải; thành viên: Đồng Chế Quốc, Phùng Văn Long, Nguyễn Hải Lâm, tổ trưởng, giáo viên.

- Nhiệm vụ: Nhận, bảo quản bài kiểm tra từ ban coi kiểm tra; giao, nhận bài kiểm tra cho giáo viên chấm; thiết lập hồ sơ quản lý, giải quyết thắc mắc, điều chỉnh điểm bài kiểm tra của học sinh (nếu có).

8. Việc xử lý vi phạm

a) Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm liên quan đến đợt kiểm tra cuối kỳ II tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

b) Đối với học sinh:

- Nhắc nhở: Đối với những học sinh nói chuyện trong phòng kiểm tra, nhìn bài hoặc trao đổi bài với thí sinh khác; mang tài liệu, thiết bị điện tử, di động vào phòng kiểm tra nhưng chưa sử dụng.

- Khiển trách thông báo về gia đình: Đối với các học sinh vi phạm một trong các lỗi sau đây: Đã bị nhắc nhở một lần nhưng trong giờ kiểm tra vẫn tiếp tục vi phạm; trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với học sinh khác; chép bài của học sinh khác hoặc để học sinh khác chép bài của mình.

- Trừ điểm bài kiểm tra:

+ Học sinh bị nhắc nhở trong khi làm bài kiểm tra sẽ bị trừ 25% tổng số điểm bài thi của bài kiểm tra đó;

+ Học viên bị khiển trách trong khi làm bài kiểm tra nào sẽ bị trừ 50% tổng số điểm của bài kiểm tra đó;

+ Cho điểm 0 (không): Bài kiểm tra được chép từ các tài liệu mang trái phép vào phòng kiểm tra; bài kiểm tra có chữ viết của hai người trở lên; những phần của bài kiểm tra viết trên giấy nháp, giấy không đúng quy định.

- Xếp loại hạnh kiểm:

+ Học viên bị nhắc nhở từ 2 lần trở lên: Hạ một bậc hạnh kiểm trong học kỳ;

+ Học viên bị khiển trách: Xếp loại hạnh kiểm yếu (chưa đạt) học kỳ.

* Mọi vi phạm của học sinh đều được giáo viên coi thi lập biên bản kèm theo tang vật (nếu có), thông báo cho học sinh tại phòng kiểm tra.

9. Các vấn đề khác

- Phong chữ: Times New Roman; cỡ chữ 12.

- Căn lề trang: Trên = Dưới = Trái = Phải = 1,0 cm.

- Đánh số trang/ tổng số tờ

- Đề thi được in sao và phát cho từng học viên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng QL - ĐT khẩn trương triển khai nội dung của kế hoạch đến từng tổ chuyên môn, tổ viên, động viên tổ viên thực hiện nghiêm túc có hiệu quả, theo dõi để đánh giá, xếp loại thi đua cuối năm học.

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học viên thực hiện nghiêm túc nội dung của kế hoạch kiểm tra cuối kỳ II (đặc biệt chú ý đến tính khoa học, chính xác, bám sát yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của câu hỏi đề kiểm tra và các mốc thời gian).

3. Ban kiểm tra nội bộ trung tâm phối hợp với Ban thanh tra nhân dân tổ chức giám sát việc tổ chức kiểm tra cuối kỳ II, theo dõi để xem xét đánh giá thi đua cuối năm học.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra cuối học kỳ II, năm học 2022-2023, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên và học viên thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình triển khai thực hiện có nội dung nào vướng mắc đề nghị phản ánh về Ban GD để thống nhất điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế của trung tâm./.

Nơi nhận: 

- BGD;
- Chủ tịch Công đoàn; Bí thư Đoàn;
- Phòng QL-ĐT, Phòng HC-TV;
- Đăng Website trung tâm;
- Lưu VT.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



Nguyễn Văn Đông

LỊCH KIỂM TRA CUỐI KỲ 2 GDTX (THPT)**NĂM HỌC: 2022 -2023***(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-GDTXNH, ngày tháng 03 năm 2023 của Phó Giám đốc phụ trách trung tâm GDTX –HN Tỉnh)*

KHỐI LỚP	SỐ PHÒNG	BUỔI KIỂM TRA	MÔN KIỂM TRA
KHỐI 12	13 phòng Khối 12 có 7 lớp, 353HV (Số thí sinh theo sĩ số từng lớp)	Chiều thứ 2 (03/4/2023)	Văn (90'), Lý (45')
		Chiều thứ 4 (05/4/2023)	Hóa (45'), Sinh (45'), Địa (45')
		Chiều thứ 6 (07/4/23)	Toán (90'), Sử (45')
KHỐI 11	15 phòng Khối 11 có 8 lớp, 404HV (Số thí sinh theo sĩ số từng lớp)	Chiều thứ 2 (24/4/2023)	Văn (90'), Lý (45')
		Chiều thứ 4 (26/4/2023)	Hóa (45'), Sinh (45'), Địa (45')
		Chiều thứ 6 (28/4/2023)	Toán (90'), Sử (45'),
KHỐI 10	21 phòng Khối 10 có 13 lớp, 609HV (Số thí sinh theo sĩ số từng lớp)	Sáng thứ 3 (09/5/2023)	Văn (90'), Lý(45')
		Sáng thứ 4 (10/5/2023)	Địa(45'), Hóa(45')
		Sáng thứ 5 (11/5/2023)	Toán (90'), Sử (45')
		Sáng thứ 6 (12/5/2023)	Tin 45', Sinh(45) + GD.KT&PL(45')
		Sáng thứ 2 (15/5/2023)	HD trải nghiệm, hướng nghiệp (90')